

BÀI TẬP NGỮ VĂN 9

I. VĂN BẢN NHẬT DỤNG

Bài 1: Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

“Đọc sách không cốt lấy nhiều, quan trọng nhất là phải chọn cho tinh, đọc cho kỹ. Nếu đọc được 10 quyển sách không quan trọng, không bằng đem thời gian, sức lực đọc 10 quyển ấy mà đọc một quyển thật sự có giá trị. Nếu đọc được mười quyển sách mà chỉ lướt qua, không bằng chỉ lấy một quyển mà đọc mười lần. “Sách cũ trăm lần xem chẳng chán – Thuộc lòng, ngâm kỹ một mình hay”, hai câu thơ đó đáng làm lời răn cho mỗi người đọc sách. Đọc sách vốn có ích riêng cho mình, đọc nhiều không thể coi là vinh dự, đọc ít cũng không phải là xấu hổ. Đọc ít mà đọc kỹ, thì sẽ tập thành nếp suy nghĩ sâu xa, trầm ngâm tích lũy, tưởng tượng tự do đến mức làm đổi thay khí chất; đọc nhiều mà không chịu nghĩ sâu, như cười ngửa qua chợ, tuy châu báu phơi đầy, chỉ tổ làm cho mắt hoa ý loạn, tay không mà về...”

(Theo SGK Ngữ văn 9, tập hai, NXBGDVN, 2018, tr.4-5)

1. Đoạn trích trên thuộc văn bản nào? Tác giả là ai? Nêu nội dung của đoạn trích?
2. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?
3. Từ “*học vấn*” trong đoạn trích có nghĩa là gì?
4. Chỉ ra lời dẫn trực tiếp có trong đoạn trích. Vì sao em xác định được đó là lời dẫn trực tiếp?
5. Từ nội dung của văn bản trên kết hợp với những hiểu biết xã hội, em hãy viết một đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ về việc đọc sách của thế hệ trẻ ngày nay.

Bài 2: Trong văn bản “Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới”, tác giả Vũ Khoan có viết:

“...Bước vào thế kỉ mới, muốn “sánh vai cùng các cường quốc năm châu” thì chúng ta sẽ phải lấp đầy hành trang bằng những điểm mạnh, vứt bỏ những điểm yếu. Muốn vậy thì khâu đầu tiên, có ý nghĩa quyết định là hãy làm cho lớp trẻ - những người chủ thực sự của đất nước trong thế kỉ mới – nhận ra điều đó, quen dần với những thói quen tốt đẹp ngay từ những việc nhỏ nhất.”

(Trích Ngữ Văn 9, tập hai, NXB Giáo dục)

1. Văn bản chứa đoạn trích trên được viết năm nào? Thời điểm ra đời của văn bản đó có ý nghĩa đặc biệt gì?
2. Theo em, tại sao lớp trẻ lại được coi là những người chủ thực sự của đất nước?
3. Hãy viết một đoạn văn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ về một thói quen tốt đẹp của người Việt Nam mà em biết.

Bài 3: Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

“Cái mạnh của người Việt Nam ta là sự cần cù, sáng tạo. Điều đó thật hữu ích trong một nền kinh tế đòi hỏi tinh thần kỷ luật rất cao và thái độ rất nghiêm túc đối với công cụ và quy trình lao động với những máy móc, thiết bị rất tinh vi. Tiếc rằng ngay trong mặt mạnh này của chúng ta cũng lại ẩn chứa những khuyết tật không tương tác chút nào với một nền kinh tế công nghiệp hoá chứ chưa nói tới nền kinh tế tri thức. Người Việt nam ta cần cù thì cần cù thật nhưng lại thiếu đức tính tỉ mỉ. Khác

với người Nhật vốn cũng nổi tiếng cần cù lại thường rất cẩn trọng trong khâu chuẩn bị công việc, làm cái gì cũng tính toán chi ly từ đầu, người Việt Nam ta thường dựa vào tính tháo vát của mình, hành động theo phương châm “nước đến chân hãy nhảy”, “liệu cơm gắp mắm”. Do còn chịu ảnh hưởng nặng nề của phương thức sản xuất nhỏ và cách sống ở nơi thôn dã vốn thoải mái và thanh thản nên người Việt Nam chưa có được thói quen tôn trọng những quy định nghiêm ngặt của công việc là cường độ khẩn trương.”

(Ngữ văn 9, tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, trang 27,28)

1. Đoạn trích trên thuộc văn bản nào? Tác giả là ai? Nêu nội dung chính của đoạn trích trên bằng một câu văn.
2. Xác định và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu văn sau: “Khác với người Nhật vốn cũng nổi tiếng cần cù lại thường rất cẩn trọng trong khâu chuẩn bị công việc, làm cái gì cũng tính toán chi ly từ đầu, người Việt Nam ta thường dựa vào tính tháo vát của mình, hành động theo phương châm “nước đến chân hãy nhảy”, “liệu cơm gắp mắm”.”
3. Từ đoạn trích đã cho, hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 2/3 trang giấy thi) trình bày suy nghĩ của bản thân về hành động “nước đến chân hãy nhảy” của thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay.

II. BÀI THƠ: MÙA XUÂN NHỎ NHỎ - THANH HẢI

Bài 1: Cho câu thơ sau: “Mọc giữa dòng sông xanh”

1. Hãy chép chính xác 5 câu thơ tiếp theo để hoàn chỉnh khổ thơ đầu?
2. Nêu rõ tên tác giả và hoàn cảnh ra đời của bài thơ. Hoàn cảnh đó có ý nghĩa như thế nào trong việc thể hiện chủ đề tác phẩm?
3. Hai câu thơ đầu của khổ thơ vừa chép có sử dụng biện pháp nghệ thuật gì? Nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật đó? Trong chương trình Ngữ văn 9 cũng có nhiều tác giả sử dụng nghệ thuật này, hãy chép lại câu thơ có nghệ thuật đó và nêu rõ tên tác giả?
4. Ở khổ thơ này, tác giả dùng đại từ “Tôi”, sang phần sau, tác giả lại dùng đại từ “Ta”. Em hiểu như thế nào về sự chuyển đổi đại từ nhân xưng ấy của chủ thể trữ tình?
5. Trong một khổ thơ khác của bài thơ, tác giả đã thể hiện niềm tự hào và tin tưởng vào tương lai tươi sáng của đất nước. Em hãy viết một đoạn văn nghị luận theo phép lập luận tổng – phân – hợp khoảng 12 câu làm rõ điều đó. Trong đoạn văn có sử dụng thành phần khởi ngữ và một câu cảm thán (Gạch chân và chú thích rõ)?

Bài 2: Trong sáng tác cuối cùng của cuộc đời cầm bút, nhà thơ Thanh Hải đã viết :

“...Ta làm con chim hót
Ta làm một cành hoa
Ta nhập vào hòa ca
Một nốt trầm xao xuyến.

Một mùa xuân nhỏ nhỏ

Lặng lẽ dâng cho đời
Dù là tuổi hai mươi
Dù là khi tóc bạc...

(Trích „Mùa xuân nho nhỏ” - Thanh Hải)

1. Hãy trình bày mạch cảm xúc và ý nghĩa nhan đề của bài thơ?
2. Bài thơ được viết theo thể thơ gì? Kể tên 1 bài thơ khác cũng viết theo thể thơ này cho biết tên bài thơ và tác giả?
3. Trong những câu thơ trên, biện pháp nghệ thuật ẩn dụ và hoán dụ được tác giả sử dụng qua những từ ngữ, hình ảnh nào? Nêu hiệu quả nghệ thuật của những biện pháp tu từ đó?
4. Những hình ảnh: "con chim hót", "một cành hoa", "một nốt trầm xao xuyến" có điểm gì chung giống nhau? Ý nghĩa của những hình ảnh đó?
5. Mở đầu đoạn văn nêu cảm nhận về 8 câu thơ trên, một học sinh đã viết: “*Từ xúc cảm mùa xuân của thiên nhiên đất nước, Thanh Hải đã bày tỏ khát vọng mãnh liệt muốn dâng hiến cho cuộc đời*”. Coi đây là câu chủ đề của đoạn văn, em hãy hoàn chỉnh đoạn văn có chứa câu chủ đề ấy theo phương pháp lập luận diễn dịch. Trong đoạn văn có sử dụng lời dẫn trực tiếp và thành phần khởi ngữ (Gạch chân và chú thích lời dẫn trực tiếp và khởi ngữ)?
6. Ở một bài thơ khác trong chương trình Ngữ văn 9, có một nhà thơ cũng có ước nguyện đẹp như vậy. Hãy chép lại khổ thơ đó và nêu rõ tên tác giả, tác phẩm.
7. Từ hai khổ thơ trên và những hiểu biết xã hội, em hãy viết đoạn văn khoảng 2/3 trang giấy thi trình bày suy nghĩ về lí tưởng sống của tuổi trẻ hiện nay?

III. BÀI THƠ: VIẾNG LĂNG BÁC – VIỄN PHƯƠNG

Bài 1: “Viếng lăng Bác” là một bài thơ hay, xúc động của Viễn Phương viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

1. Em hãy chép chính xác khổ thơ thứ nhất và nêu hoàn cảnh ra đời của bài thơ.
2. Các từ ngữ “bát ngát”, “xanh xanh” trong khổ thơ trên thuộc từ loại nào? Các từ loại đó giúp em hình dung như thế nào về khung cảnh trước lăng Bác?
3. Trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ, đồng bào cả nước đau đáu hướng về miền Nam ruột thịt. Địa danh “miền Nam” còn xuất hiện trong một bài thơ khác của chương trình Ngữ Văn 9. Em hãy chép lại câu thơ có chứa từ “miền Nam” trong bài thơ đó và ghi rõ tên tác giả, tác phẩm .
4. Trong khổ thơ em vừa chép nổi bật lên hình ảnh “*hàng tre*”. Ở khổ thơ cuối hình ảnh này lại xuất hiện. Theo em, việc lặp lại hình ảnh cây tre ở đoạn kết bài thơ có ý nghĩa như thế nào?
5. Dựa vào khổ thơ vừa chép, hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận tổng hợp – phân tích – tổng hợp để làm rõ tình cảm của nhà thơ khi đứng trước lăng Bác. Trong đoạn có sử dụng thành phần biệt lập cảm thán và phép nối liên để kết câu.

Bài 2: Cho đoạn thơ sau :

“Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ,
Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân.”

(Trích *Viếng lăng Bác* – Viễn Phương)

1. Trình bày mạch cảm xúc của bài thơ “*Viếng lăng Bác*”?
2. Từ “*mặt trời*” ở câu thơ thứ hai được sử dụng theo phép tu từ từ vựng nào? Phép tu từ này có tác dụng như thế nào trong việc bộc lộ cảm xúc của tác giả? Có thể coi đây là hiện tượng một nghĩa gốc của từ phát triển thành từ nhiều nghĩa được không? Vì sao?
3. Trong chương trình Ngữ văn 9 cũng có những câu thơ xuất hiện hình ảnh “*mặt trời*” qua cách sử dụng phép tu từ tương tự. Em hãy chép những câu thơ đó và cho biết tên tác giả, tác phẩm.
4. Trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ trên bằng một đoạn văn khoảng 10 – 12 câu, triển khai theo lối lập luận tổng phân hợp để thấy được dòng cảm xúc chân thành của tác giả trước khi vào lăng viếng Bác. Trong đoạn văn có sử dụng một câu bị động và thành phần phụ chú (gạch chân và chú thích rõ).

Bài 3: Xúc động khi tới lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong một sáng tác của mình nhà thơ Vương Trọng có viết:

“...Rung rung trông Bác yên nằm
Giấu rồi nước mắt khó cầm cứ rơi
Ở đây lạnh lắm Bác ơi!
Chăn đơn Bác đắp nửa người ấm sao?”

(Theo *Độc – hiểu Ngữ văn 9*, NXB Giáo dục 2007)

1. Giọt “nước mắt khó cầm cứ rơi” của tác giả gợi nhớ tới khổ thơ nào trong bài thơ *Viếng lăng Bác* của Viễn Phương? Em hãy chép lại khổ thơ đó?
2. Cách bộc lộ cảm xúc trong dòng thơ đầu của khổ thơ em vừa chép là hình thức biểu cảm theo cách nào?
3. Khổ thơ trên sử dụng biện pháp tu từ nào? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ ấy. Một bài thơ em đã học trong chương trình Ngữ văn 9 cũng có một khổ thơ dùng hình ảnh và phép tu từ tương tự. em hãy chép lại chính xác khổ thơ đó và nêu rõ tên tác giả, tác phẩm.
4. Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận diễn dịch để làm rõ niềm xúc động mãnh liệt và ước nguyện chân thành tha thiết của nhà thơ trong khổ thơ em vừa chép. Trong đoạn văn có sử dụng phép nối và câu cảm thán (gạch chân và chú thích rõ phép nối và câu cảm thán).
5. Em hiểu như thế nào về hình ảnh *cây tre trung hiếu* trong đoạn thơ trên?
4. Từ ước muốn của nhà thơ Viễn Phương trước khi rời lăng Bác ra về, em hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng ½ trang giấy thi trình bày suy nghĩ của em về sự cần thiết của đức tính trung hiếu đối với mỗi người.